

Số: 166/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 190/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Phạm Bích H, sinh ngày 22/6/1987

Địa chỉ: ấp TT1, xã TT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cước công dân số 083187015819, ngày cấp 13/08/2021

* Bi đơn: Anh Việt Hoàng V, sinh ngày 14/3/1983

Địa chỉ: ấp TT1, xã TT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cước công dân số 083083012066, ngày cấp 13/08/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Bích H và anh Việt Hoàng V. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 98, ngày 11/10/2005 của Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre (cũ) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Bích H và anh Việt Hoàng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 04 con chung tên Việt Phạm Tú A, sinh ngày 02/01/2006; Việt Phạm Tú Q, sinh ngày 21/12/2007; Việt Phạm Tú A1, sinh ngày 26/10/2011; Việt Hoàng V1, sinh ngày 25/8/2015.

+ Con chung Việt Phạm Tú A, sinh ngày 02/01/2006 hiện đã thành niên và có khả năng lao động, hai bên không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

+ Chị Phạm Bích H được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Việt Phạm Tú Q, sinh ngày 21/12/2007; Việt Phạm Tú A1, sinh ngày 26/10/2011; Việt Hoàng V1, sinh ngày 25/8/2015 (phù hợp với nguyện vọng của 03 cháu Q, A1, V1).

Ghi nhận sự tự nguyện chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi 03 con chung Q, A1, V1.

Anh V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở **anh V** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, **Điều 116** và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay **đổi yêu cầu** cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Bích H tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002197 ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, chị Phạm Bích H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã **TT**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Quốc Duy